

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HÀ

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC HA TRADING AND IMPORT EXPORT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108113263

3. Ngày thành lập: 02/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 Ngõ 1 Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0933222196

Fax:

Email: bachavn.mail@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229(Chính)
3.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Hoạt động hậu kỳ	5912
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến (Trừ loại nhà nước cấm); - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn đồ cơ khí	4663
9.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
11.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết : Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
12.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
13.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
14.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
15.	Sản xuất máy luyện kim	2823
16.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
17.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
20.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
21.	Điều hành tua du lịch	7912
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
24.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

25.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản Tư vấn và Quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
29.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất, gia công phần mềm; Sản xuất, gia công trò chơi điện tử trực tuyến.	5820
30.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: hoạt động của các điểm truy cập internet; Đại lý dịch vụ viễn thông; Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông, internet; Cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến (không hoạt động tại trụ sở)	6190
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán);	6619
32.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn tổng hợp	4690
35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
36.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
37.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
38.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
39.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
42.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
43.	Sao chép bản ghi các loại	1820
44.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
45.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
46.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón; - Bán buôn hóa chất khác (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp);	4669

47.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ cơ khí	4752
48.	In ấn	1811
49.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
50.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng;	5629
51.	Sản xuất thiết bị truyền thông (Trừ thiết bị thu phát sóng);	2630
52.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
53.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
54.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
55.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
56.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
57.	Đại lý du lịch	7911
58.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
60.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
61.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
62.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
63.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
64.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
65.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
66.	Cho thuê xe có động cơ	7710
67.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
68.	Quảng cáo	7310
69.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
70.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

71.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
72.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
73.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hoá và giải trí cho khách hàng. Nó bao gồm việc sản xuất, quảng cáo, tham dự, việc trình diễn trực tiếp, các sự kiện hoặc các các cuộc triển lãm dành cho công chúng; việc cung cấp các kỹ năng nghệ thuật, kỹ năng sáng tác hoặc kỹ thuật cho việc sản xuất các sản phẩm nghệ thuật và các buổi trình diễn trực tiếp.	9000
74.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ DIỆU HƯƠNG	Số 21 Ngách 29/12 Ngõ 29 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	012261908	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333		
2	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	Tổ 38, Phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	070873863	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333		
3	PHẠM PHƯƠNG ANH	45 ngõ 720 Đê La Thành, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	B1886988	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM PHƯƠNG ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B1886988

Ngày cấp: 14/02/2008

Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 45 ngõ 720 Đê La Thành, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 45 ngõ 720 Đê La Thành, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội